TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 326/2023/QĐCNTTLH	*N, ngày 13 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị B và anh P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu giải quyết việc thuận tình ly hôn đề ngày 01 tháng 3 năm 2023 của chị B và anh P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: Chị B, sinh năm 1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Q, huyện N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã K, huyện N, thành phố Hải Phòng và anh P, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị B và anh P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị B trực tiếp nuôi 02 con chung tên H sinh ngày 27 tháng 01 năm 2017 và A sinh ngày 02 tháng 3 năm 2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị B và anh P thống nhất để hai bên tự thoả thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị B và anh B không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện N
- UBND xã Q, huyện N thành phố Hải Phòng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền